

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày 08/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thu

Ông Lê Quý Hùng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 08/01/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn S;**

Giới tính: Nam; S ngày 17/9/2002 tại Khánh Hòa;

Nơi cư trú: Thôn TH, xã Cam Hải Tây, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 09/12; Cha: Trần Văn S – S năm 1971; Mẹ: Ngô Thị Thuỷ - S năm 1979; Vợ: Huỳnh Thị Ái Ngọc – S năm 2006; con: 01 con S năm 2023; Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo S có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lưu Văn C;**

Giới tính: Nam; S ngày 03/4/1994 tại Khánh Hòa;

Nơi cư trú: Thôn TT, xã Cam Thành Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 09/12; Cha: Lưu Văn Cảnh – S năm 1968; Mẹ: Lê Thị Kim Thoa - S năm 1970; Vợ, con: chưa; Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 04/11/2024, bị Công an huyện Cam Lâm xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 30/7/2024 tại thôn TT, xã Cam Thành Bắc, huyện Cam Lâm” với số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”

Bị cáo C có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Trần Văn S, S năm 1971 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TH, xã Cam Hải Tây, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Lưu Văn C:* Luật sư Trần Văn Sơn – Văn phòng luật sư Trần Văn Sơn. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 01/8/2024, Trần Văn S gọi điện thoại rủ Lưu Văn C mua ma túy về sử dụng thì C đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe mô tô 79Z1-515.20 của cha là ông Trần Văn S chở C đi vào thành phố Cam Ranh tìm người bán ma túy. Khi đi đến đường Lê Thánh Tông thuộc tổ dân phố Hoà Bình, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, S và C gặp 01 người thanh niên tên “Bi Địa” (không rõ nhân thân, lai lịch) nên C đi đến hỏi mua ma túy đá thì người này đồng ý bán. C quay lại gặp S lấy 250.000 đồng rồi đưa cho “Bi Địa” và nhận lại 01 bịch nilon màu trắng trong, kích thước (1,5x2,5)cm được hàn kín, bên trong chứa ma túy đá. Sau đó, C chở S đi đến rẫy xoài của nhà S tại thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm để sử dụng ma túy. Trên đường đi, C đưa bịch ma túy vừa mua được cho S cất giữ.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, khi S và C đang lưu hành trên đường Nguyễn Trãi thuộc tổ dân phố Nghĩa Trung, thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm thì bị Tổ tuần tra của Công an thị trấn Cam Đức yêu cầu dừng lại kiểm tra. Qua làm việc, S tự nguyện giao nộp bịch nilon chứa ma túy đá nêu trên từ túi quần trước bên phải. Công an thị trấn Cam Đức đã tiến hành niêm phong bịch nilon trên vào phong bì ký hiệu A, đồng thời đưa S và C về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công an, S và C đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung nêu trên.

Tại kết luận giám định số 451/2024/KL-KTHS ngày 06/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1166g, loại Methamphetamine.

- Vật chứng vụ án:

+ 01 bịch nilon màu trắng trong, kích thước (1,5x2,5)cm được hàn kín, bên trong chứa 0,1166g ma túy, loại Methamphetamine (đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu trắng bạc, bên trong gắn 01 thẻ sim của Lưu Văn C

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, bên trong gắn 01 thẻ sim của Trần Văn S.

Cáo trạng số 90/CT-VKSCL ngày 21/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Trần Văn S, Lưu Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Văn S: khai nhận hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng, nhưng bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo không có việc làm, con bị cáo bị khuyết tật nặng cần người chăm sóc, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Lưu Văn C: khai nhận hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, mẹ bị cáo đau ốm cần người chăm sóc, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lưu Văn C: thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo đều có nhân thân tốt, còn trẻ tuổi, lần đầu phạm tội. Riêng bị cáo C có ông ngoại là người có công với cách mạng, phạm tội mang tính giản đơn, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trần Văn S, Lưu Văn C theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Trần Văn S từ 15 đến 18 tháng tù.

+ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Lưu Văn C từ 12 đến 15 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng: lượng ma túy thu giữ đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên đề nghị không xem xét. 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu trắng bạc, bên trong gắn 01 thẻ sim của Lưu Văn C và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, bên trong gắn 01 thẻ sim của Trần Văn S là công cụ để các bị cáo liên lạc với nhau để cùng đi mua ma túy sử dụng nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ.

+ Các bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung.

+ Về án phí: các bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn S có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của ông Trần Văn S không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 01 giờ 10 phút ngày 01/8/2024, Trần Văn S rủ Lưu Văn C đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, S và C đi vào tổ dân phố Hoà Bình, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh mua 250.000 đồng ma túy đá của một người đàn ông tên “Bi Địa” (không rõ nhân thân, lai lịch). Khi S và C đi đến đường Nguyễn Trãi thuộc tổ dân phố Nghĩa Trung, thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm thì bị Tổ tuần tra của Công an thị trấn Cam Đức kiểm tra, phát hiện S đang cất giấu 01 bịch nilon màu trắng trong, kích thước (1,5x2,5)cm được hàn kín, bên trong chứa 0,1166g ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo Trần Văn S, Lưu Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, thể hiện tính coi thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, ma túy là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội. Do đó cần phải xử lý các bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Xét vai trò của từng bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn. Bị cáo S là người rủ rê, bỏ tiền ra để mua ma túy, thời điểm bị phát hiện đang cất giữ ma túy trong người. Bị cáo C là người trực tiếp mua ma túy, sau đó đưa cho S cất giữ. Do đó, vai trò và mức hình phạt đối với bị cáo S cao hơn bị cáo C.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội. Các

bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Riêng bị cáo C có ông ngoại Lê Bá Tài là người có công với cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: ma túy thu giữ đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không xem xét. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu trắng bạc, bên trong gắn 01 thẻ sim của Lưu Văn C và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, bên trong gắn 01 thẻ sim của Trần Văn S theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/12/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cam Lâm và chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm

[7] Về vấn đề dân sự: người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn S đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu nên không xem xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Đối với đối tượng tên “Bi Địa” đã có hành vi bán chất ma túy cho Trần Văn S và Lưu Văn C vào ngày 01/8/2024: do vụ việc xảy ra tại tổ dân phố Hoà Bình, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm đã có công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với xe mô tô 79Z1-515.20, ông Trần Văn S không biết việc Trần Văn S sử dụng đi mua ma túy nên không có căn cứ để xem xét xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm đã trả xe mô tô trên cho ông Sáu là có căn cứ.

[10] Về án phí: Các bị cáo Trần Văn S, Lưu Văn C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Văn S.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lưu Văn C.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn C 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu trắng bạc, bên trong gắn 01 thẻ sim và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, bên trong gắn 01 thẻ sim theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/12/2024 giữa

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cam Lâm và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm

- Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Trần Văn S, Lưu Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND huyện Cam Lâm;
- Công an huyện Cam Lâm;
- Thị hành án dân sự huyện Cam Lâm;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Trúc

